

# ÔN TẬP LỊCH SỬ THẾ GIỚI CẬN ĐẠI

## 1. Tóm tắt lý thuyết

### 1.1. Những kiến thức cơ bản

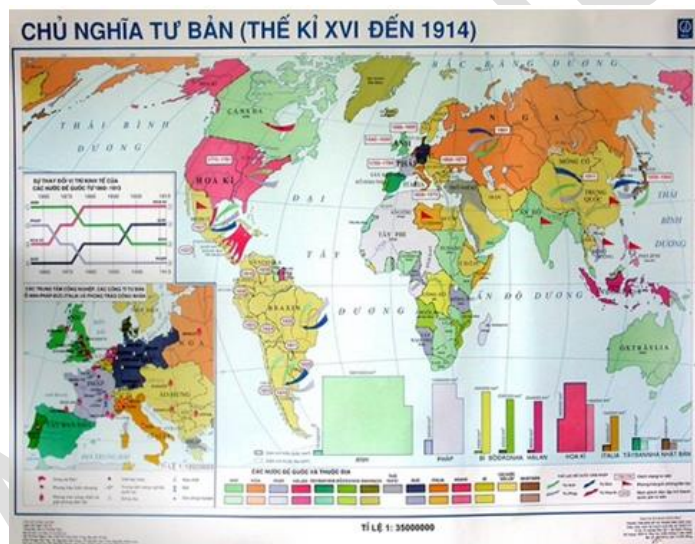
Những nội dung chính của lịch sử thế giới cận đại:

- Thứ nhất: Sự bùng nổ và giành thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản.

+ Từ giữa thế kỉ XVI đến những năm 70 của thế kỉ XIX, hàng loạt các cuộc cách mạng tư sản diễn ra liên tiếp, dồn dập dưới nhiều hình thức khác nhau, ở nhiều nơi trên thế giới. Tiêu biểu như:

- Cách mạng Hà Lan (1566 - 1648).
- Cách mạng tư sản Anh (1642 - 1688).
- Đấu tranh giành độc lập của mười ba thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (1775 - 1783).
- Cách mạng tư sản Pháp (1789 - 1799).
- Đấu tranh thống nhất nước Đức (1864 - 1871).
- Duy Tân Minh Trị ở Nhật Bản (1868), ...

+ Đến những năm 70 của thế kỉ XIX, chủ nghĩa tư bản đã trở thành một hệ thống thế giới, trải dài qua nhiều châu lục Á- Âu- Mỹ.



Hình 1: Lược đồ Chủ nghĩa tư bản từ thế kỉ XVI- 1914

- Thứ hai: cuộc cách mạng công nghiệp.

Sự xuất hiện và phát triển nhanh, mạnh của cách mạng công nghiệp đã đưa đến sự chuyển biến quan trọng trong đời sống xã hội loài người. Đó là sự chuyển biến từ nền văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp.

- Thứ ba: Phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.

- Thứ tư: Cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, một số nước TBCN chuyển sang giai đoạn Đế quốc chủ nghĩa và tăng cường xâm chiếm thuộc địa. Ách áp bức, bóc lột của chủ nghĩa thực dân đã khiến cho mâu thuẫn giữa nhân dân các nước thuộc địa, phụ thuộc và chính quyền thực dân xâm lược ngày càng sâu sắc => làm bùng nổ nhiều phong trào đấu tranh.

- Thứ năm: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918)

- Thứ sáu: Trên các lĩnh vực khoa học – kĩ thuật, văn học – nghệ thuật đạt được nhiều thành tựu.

## 1.2. Nhận thức đúng đắn những vấn đề chủ yếu

- Thứ nhất, nhận thức đúng về bản chất của các cuộc cách mạng tư sản.

- Nguyên nhân sâu xa: mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất tư bản chủ nghĩa và quan hệ sản xuất phong kiến.
- Mục đích: lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế, mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.
- Thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản dù ở mức độ khác nhau, nhưng đều tạo cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

- Thứ hai, chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa (cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX). Chủ nghĩa đế quốc có đặc trưng riêng, nhưng không thay đổi bản chất của chủ nghĩa tư bản mà làm cho các mâu thuẫn nảy sinh thêm

- Thứ ba, phong trào công nhân ngày càng phát triển mạnh mẽ.

- Mâu thuẫn cơ bản trong xã hội tư bản chủ nghĩa là mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản. Mâu thuẫn này ngày càng gay gắt => bùng nổ nhiều cuộc đấu tranh của công nhân.
- Phong trào đấu tranh của công nhân phát triển từ “tự phát” đến “tự giác” và là cơ sở cho sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.

- Thứ tư, sự phát triển của chủ nghĩa tư bản gắn liền với các cuộc chiến tranh xâm lược thuộc địa. Việc xâm chiếm thuộc địa của các nước tư bản đã dẫn đến hai mâu thuẫn:

- Mâu thuẫn giữa nhân dân các nước thuộc địa với các nước thực dân, đế quốc xâm lược => làm bùng nổ các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.
- Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa => là nguyên nhân sâu xa dẫn đến chiến tranh thế giới thứ nhất.

## 2. Luyện tập

**Câu 1:** Nội dung cơ bản của lịch sử thế giới cận đại bao gồm những vấn đề nào?

### Gợi ý trả lời

Nội dung cơ bản của lịch sử thế giới cận đại bao gồm những vấn đề:

- Sự thắng lợi của cách mạng tư sản và sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.
- Sự phát triển của phong trào công nhân quốc tế.
- Sự xâm lược của chủ nghĩa tư bản và phong trào đấu tranh của các dân tộc chống chủ nghĩa thực dân.

**Câu 2:** Nêu một số luận điểm cơ bản trong tư tưởng của Mác, Ăng – ghen và Lê-nin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân?

### Gợi ý trả lời

- Giai cấp vô sản được vũ trang bằng lí luận cách mạng sẽ đảm đương sứ mệnh lịch sử giải phóng loài người khỏi ách áp bức, bóc lột.
- Giai cấp vô sản không chỉ là nạn nhân của chủ nghĩa tư bản mà còn là một lực lượng có thể đánh đổ sự thống trị của giai cấp tư sản và tự giải phóng khỏi mọi xiềng xích.

- Sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản là một tất yếu khách quan. Song để thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử đó, điều quyết định là giai cấp vô sản phải có Đảng lãnh đạo.
- Đảng Cộng sản bao gồm những phần tử ưu tú nhất, cách mạng nhất, tiên tiến nhất của giai cấp vô sản, được giác ngộ lí luận chủ nghĩa Mác-Lênin, luôn luôn đứng ở hàng đầu sự nghiệp đấu tranh giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc.

**Câu 3:** Trình bày diễn biến chính của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước Châu Á.

### **Gợi ý trả lời**

- Khoảng giữa thế kỉ XIX:

Ở Nhật Bản: năm 1868, Thiên Hoàng Minh Trị tiến hành Duy Tân trên tất cả các lĩnh vực. Sau đó trở thành nước tư bản chủ nghĩa phát triển.

- Nửa sau thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX:

+ Ở Ấn Độ:

- 1857 – 1859: Khởi nghĩa Xipay.
- 1885: thành lập Đảng Quốc Đại, đưa giai cấp tư sản bước lên vũ đài chính trị.
- 1885 – 1908: phong trào dân tộc chống thực dân Anh diễn ra mạnh mẽ.

+ Ở Trung Quốc:

- 1851 – 1898: phong trào đấu tranh giành độc lập diễn ra mạnh mẽ: Khởi nghĩa Thái Bình Thiên Quốc của Hồng Tú Toàn(1/1/1851); cuộc Duy Tân Mậu Tuất(1898),... cuối cùng bị đàn áp.
- 1911: Cách mạng Tân Hợi thành công, lật đổ Triều đại Mãn Thanh

+ Ở các nước Đông Nam Á: phong trào đấu tranh giành độc lập diễn ra mạnh mẽ và liên tục ở hầu khắp các nước:

- 1825 – 1830: cuộc đấu tranh chống thực dân Hà lan của In-đô-nê-xi-a (KN nông dân của Sa-min)
- Phong trào đấu tranh chống thực dân Tây Ban Nha của Phi-lip-pin những năm 90 của thế kỉ XIX. (xu hướng cải cách của Hô-xê Ri-dan; xu hướng bạo động của Bô-ni-pha-xi-ô.). Về sau chuyển sang đấu tranh chống Mỹ.
- Từ nửa sau thế kỉ XIX: Phong trào đấu tranh chống thực dân và tinh thần đoàn kết của nhân dân 3 nước Đông Dương: Việt Nam, Lào và Cam-pu-chia diễn ra mạnh mẽ và đều giành được những thắng lợi nhất định.

+ Xiêm: Ra-ma V tiến hành cải cách năm 1892, giúp giữ được nền độc lập, tuy nhiên vẫn bị lệ thuộc về kinh tế và chính trị vào các nước đế quốc.

### **3. Kết luận**

Bài học tổng kết lại các sự kiện nổi bật của lịch sử thế giới cận đại.